

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án 51/2023/HS-ST;
Ngày: 18-5-2023.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà **Lê Thị Bé Bấy**.

2/ Ông **Ngô Minh Quân**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Như Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà **Lưu Thanh Thảo** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2022/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Từ Ngọc T (tên gọi khác T Ma); Sinh ngày 10/8/1991 tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: Số 51 đường N, phường 2, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang;住所: Số 8/10B đường N, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông Từ Khắc V, sinh năm 1972 và bà T sinh năm 1975; Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01. Ngày 07/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo chấp hành án xong ngày 11/8/2021.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/10/2022, chuyển tạm giam từ ngày 01/11/2022, thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh từ ngày 06/12/2022 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 15 giờ 10 phút ngày 29/10/2022, tại phòng số 6 nhà thuê trọ số 8/10B N, phường 8, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy phối hợp Công an phường 8, thành phố Mỹ Tho bắt quả tang bị cáo Từ Ngọc T đang tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ tang vật gồm: 02 (hai) gói nylon màu trắng hàn kín có viên màu xanh một đầu chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu I); 01 (một) gói nylon màu trắng có viên màu đỏ một đầu bên trong chứa 06 gói nylon màu trắng hàn kín (trong đó 01 gói có viên màu đỏ một đầu và 01 gói có viên màu xanh một đầu) đều chứa tinh thể màu trắng (kí hiệu II); 01 (một) túi vải màu đỏ bên trong có 01 tờ giấy bạc mệnh giá 500 đồng; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ghi chữ Wake - up 247, trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh màu trắng có một đầu uốn cong, bên trong chứa tinh thể màu trắng và ống hút nhựa màu trắng.

Kết luận giám định số 113/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Gói 1 (kí hiệu I): các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,5979 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu kí hiệu M1.1 có khối lượng 0,4297 gam, mẫu kí hiệu M1.2 có khối lượng 0,1682 gam).

Gói 2 (kí hiệu II): các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,7955 gam, loại Methamphetamine (trong đó: mẫu kí hiệu M2.1 có khối lượng 0,1979 gam, mẫu kí hiệu M2.2 có khối lượng 0,0357 gam và mẫu kí hiệu M2.3 có khối lượng 0,5619 gam).

Kết luận giám định số 22/KL-KTHS ngày 13/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1824 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 14/KL-KTHS (Đ2) ngày 05/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: 01 (một) tờ tiền giấy Việt Nam mệnh giá 500 đồng có số seri KB 3986657 là tiền thật.

Tại phiên tòa bị cáo Từ Ngọc T khai nhận: Bản thân bị cáo T là người sử dụng ma túy đã lâu. Khoảng 12 giờ ngày 29/10/2022, bị cáo T từ hẻm Hóa Sinh thuộc phường X, thành phố Mỹ Tho đón xe mô tô khách đi đến chợ Thạnh Trị, thuộc phường 4, thành phố Mỹ Tho. Tại đây, bị cáo T mượn điện thoại của người chạy xe mô tô gọi cho T1 (không rõ họ tên, địa chỉ) qua số điện thoại 0946338224 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy để sử dụng, T1 đồng ý và hẹn bị cáo T tới cầu Thạnh Trị. Sau đó T1 đến, bị cáo T trả cho T1 500.000 đồng, thiếu lại 500.000 đồng, T1 đưa ma túy cho bị cáo T trong túi vải màu đỏ. Sau khi mua ma túy, T đi về phòng trọ tại số 8/10B N, phường X, thành phố Mỹ Tho. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo T mở túi vải màu đỏ ra, lấy 02 gói nylon chứa ma túy dán dưới mặt bàn, còn 06 gói ma túy còn lại đựng chung trong 01 gói nylon, quần trong tờ tiền 500 đồng, bỏ trong túi vải màu đỏ để trong thùng giấy màu trắng đen, để trên kệ nhựa dưới mặt bàn. Ngoài ra, bị cáo T còn lấy 01 gói ma túy để vào nỏ sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt.

Tại Cáo trạng số 37/CT-VKSMT ngày 24 tháng 3 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Từ Ngọc T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Từ Ngọc T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Về xử lý vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được để trong 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu số vụ 113/1, 113/2 ghi ngày 31/10/2022 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hồng Q (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 22 ghi ngày 13/02/2023 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Anh D (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi vải màu đỏ, 01 chai nhựa màu trắng có ghi chữ Wake- úp 247, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500 đồng được để trong 01 bì thư được niêm phong có đóng dấu mộc trong màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký xác nhận của Nguyễn Hồng Q – cán bộ điều tra, Võ Minh T – Giám định viên.

Lời tự bào chữa của bị cáo Từ Ngọc T: Bị cáo đã biết lỗi của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa thông qua lời khai của bị cáo, lời khai của những người làm chứng, cùng các tài liệu chứng cứ khác thu giữ được đã đủ cơ sở để kết luận: Lúc 15 giờ 10 phút ngày 29/10/2022, tại phòng số 6 nhà thuê trọ số 8/10B Nguyễn Văn Nguyễn, phường X, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; Bị cáo Từ Ngọc T bị bắt quả tang đang tàng trữ 1,5758 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương. Bản thân bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được việc tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng coi thường pháp luật, để phục vụ và đáp ứng nhu cầu của cá nhân nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo Từ Ngọc T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”*. Tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: *“Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm: c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”*. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố bị cáo Từ Ngọc T ra trước tòa án để xem xét về tội danh và điều luật như đã nêu trên là có căn cứ theo quy định của pháp luật.

[4] Đối với người tên T1 không rõ họ tên, địa chỉ đã bán ma túy cho T, Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với số điện thoại 0946338224 mà bị cáo T liên lạc với người tên T1 để mua ma túy, qua tra cứu do chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1974, ngụ ấp Phú Thạnh B, xã P, huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp đứng tên thuê bao. Qua điều tra, P trình bày không có sử dụng hay đăng ký số điện thoại trên và không quen biết người tên T.

[5] Về nhân thân của bị cáo Từ Ngọc T : Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đều đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo T có 01 tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội mới nên lần phạm tội này thuộc trường hợp “Tái phạm” theo quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46 và Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đối với 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu số vụ 113/1, 113/2 ghi ngày 31/10/2022 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hồng Q (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG và 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 22 ghi ngày 13/02/2023 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Anh D (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG là số mà túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 túi vải màu đỏ, 01 chai nhựa màu trắng có ghi chữ Wake- úp 247, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng là dụng cụ để tàng trữ và sử dụng ma túy nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500 đồng được để trong 01 bì thư được niêm phong có đóng dấu mộc trong màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký xác nhận của Nguyễn Hồng Quân – cán bộ điều tra, Võ Minh Trường – Giám định viên mà bị cáo Thảo đã sử dụng để gói ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Lời đề nghị của Kiểm sát viên về mức hình phạt có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[8] Về án phí: Bị cáo Từ Ngọc T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Từ Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Từ Ngọc T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án được từ vào thời gian tạm giữ và tạm giam từ ngày 29 tháng 10 năm 2022 đến ngày 06 tháng 12 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ Luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu số vụ 113/1, 113/2 ghi ngày 31/10/2022 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Hồng Q (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) bì thư niêm phong ký hiệu vụ số 22 ghi ngày 13/02/2023 có các chữ ký in họ tên Huỳnh Tấn L (giám định viên), Trần Thanh D (trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên Nguyễn Anh D (bên nhận) và hình dấu tròn đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ -

CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; 01 (một) túi vải màu đỏ; 01 (một) chai nhựa màu trắng có ghi chữ Wake- úp 247, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu trắng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500 đồng được để trong 01 bì thư được niêm phong có đóng dấu mộc trong màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự và chữ ký xác nhận của Nguyễn Hồng Q – cán bộ điều tra, Võ Minh T – Giám định viên.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/3/2023.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Từ Ngọc T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;

Mai Thị Mỹ Trang